**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**Công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ 6 tháng đầu năm và báo cáo năm 2022***(Gưi kèm Công văn số127/B VSTBCPN ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Ban vì sự
tiến bộ của phụ nữ Phòng GD&ĐT)*

1. **Kết quả công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ**

**1. Triển khai chủ trương, chính sách, pháp luật, chương trình liên quan tới công tác vì sự tiến bộ cùa phụ nữ và bình đẳng giới.**

- Việc tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban hành, ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dan triển khai, chỉ đạo điều hành, đề xuất chính sách có liên quan. Đề nghị thống kê văn bản mới ban hành và tham mưu ban hành trong năm 2022.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Ký hiệu văn ban | Ngày ban hành | Cơ quan ban hành | Trích yếu nội dung văn bản |
| 1. |  |  |  |  |
| 2. |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

- Đánh giá khái quát việc thực hiện các hoạt động nhằm triển khai chủ trương, chính sách, pháp luật, chương trình liên quan tới công tác vỉ sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới.

 2. Công tác truyền thông

Đề nghị nêu rõ số lượng các cuộc truyền thông (Tọa đàm, Hội thảo...) do Ban VSTBPN tổ chức; số lượng các cuộc truyền thông do các đơn vị thành viên Ban VSTBPN tồ chức; hình thức, nội dung và số lượng các cuộc truyền thông, số lượng người (nam và nữ) tham gia; đánh giá hiệu quả của công tác truyền thông.

3. Công tác phổi hợp giải quyết các vấn đề bạo lực trên cơ sở giới

* Nêu tình hình triển khai các hoạt động phòng ngừa và ứng phó với bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gắn với triển khai Đề án phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sơ giới giai đoạn 2021 -2025.
* Nêu những vụ việc bạo lực trên cơ sở giới (bạo lực, xâm hại đối với phụ nữ và trẻ em gái; mua bán người; tảo hôn; kết hôn với người nước ngoài; phụ nữ kết hôn với người nước ngoài hồi hương,...) xảy ra trên địa bàn.
* Nêu những vấn đề có tác động tiêu cực đến sự tiến bộ của phụ nữ trong lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành, địa phương.
* Nguyên nhân và các đề xuât, kiến nghị để khắc phục các vấn đề nêu trên.

4. Công tác kiểm tra hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ

Đề nghị nêu cụ thể về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra, số lượng đơn vị được kiểm tra và những kết quả nổi bật của công tác kiểm tra.

5. Công tác tập huấn về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ

Đề nghị thống kê cụ thể số lượng lớp tập huấn do Ban VSTBPN tổ chức, số lượng lớp tập huấn do các đơn vị thành viên Ban VSTBPN tô chức; nội dung các lớp tập huấn; số lượng đại biểu (nam và nữ) tham gia tập huấn.

6. Công tác phối hợp liên ngành

Công tác phối hợp của các phòng, ban. ngành tại dịa phương với các đơn vị liên quan và các ngành thành viên trong việc triến khai các hoạt động như: xây dựng Báo cáo thực hiện các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới; xây dựng và triển khai các kế hoạch, đề án nhằm giải quyết những vấn đề có tác động tiêu cực tới phụ nữ và trẻ em gái; lồng ghép các chỉ tiêu về bình đẳng giới trong chương trình công tác của địa phương, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; thống kê số liệu có tách biệt theo giới tính trong các lĩnh vực, tổ chức các hoạt động.

7. Công tác cán bộ nữ

1. Công tác tham mưu, đề xuất xây dựng và thực hiện các chính sách nhằm tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo.
2. Kết quả thực hiện công tác cán bộ nữ năm 2022 (có so sánh với tỷ lệ về nam giới)

Cập nhật số liệu về phụ nữ tham gia cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể của huyện và cấp xã phụ nữ được quy hoạch các chức danh lãnh đạo, trong đó so sánh kết quả và hiệu quả so với nhiệm kỳ trước hoặc năm trước đó. Chính sách riêng dành cho cán bộ nữ (nếu có).

c) Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, nguyên nhân và giải pháp đối với công tác cán bộ nữ của đơn vị.

8. Hoạt động thường xuyên của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ

- Công tác củng cố, kiện toàn tổ chức của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ. Đề nghị cập nhật công tác tổ chức của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2022.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| \ Sổ lượngNội dung\ | Đơn vị được kiện toàn | Đơn vị thành lập mới | Thành viên Ban VSTBPN | Cán bộ làm công tác bình đẳng giới | Cán bộ làm công tácVSTBPN |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Cấp huyện |  |  |  |  |  |
| Cấp trường |  |  |  |  |  |

- Việc tổ chức các cuộc họp định kỳ; chế độ thông tin, báo cáo.

- Việc cấp kinh phí cho hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Đơn vị được cấp kinh phí | Kinh phí cho công tác VSTBPN (Đơn vị tính: triệu đồng) | Kinh phí cho công tác bình đẳng giới (Đơn vị tính: triệu đồng) |
| Cấp huyện |  |  |
| Cấp trường |  |  |

**9. Các chính sách ưu tiên dành cho cán bộ, công chức, người lao động là nữ của đơn vị**

**II. Khó khăn, vướng mắc**

**III. Kiến nghị, đề xuất**

 **IV. Phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng và cuối năm 2022/năm 2023**